

Số: /BC-VPUB

Điện Biên, ngày tháng 12 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tiến độ giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia và danh sách các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn trong Tháng 11/2024

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-CP ngày 09/7/2022 của Chính phủ Hội nghị Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2022;

Thực hiện Công văn số 4660/VPCP-KSTT ngày 26/7/2022 của Văn phòng Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1982/UBND-KSTT ngày 29/6/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử; Văn phòng UBND tỉnh báo cáo Tiến độ giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và danh sách các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn trong Tháng 11/2024 như sau:

#### 1. Tiến độ, kết quả giải quyết TTHC Tháng 11 năm 2024

- Trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: Tháng 11 năm 2024, tiến độ giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Điện Biên là **19,8/20** điểm - đạt **99%** (điểm trung bình cả nước Tháng 11 là **17,9/20** - đạt **89,5%**). Văn phòng UBND tỉnh đã thống kê hồ sơ đang xử lý quá hạn trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn> (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo);

- Trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh: Thông qua việc trích xuất số liệu trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh tại địa chỉ <https://motcua.dienbien.gov.vn>; Văn phòng UBND tỉnh thống kê các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính quá hạn trong Tháng 11 năm 2024 (chi tiết tại Phụ lục II kèm theo).

#### 2. Đánh giá chung

- Điểm đánh giá tiến độ giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia Tháng 11 năm 2024 giữ nguyên tỉ lệ điểm đạt 99% so với Tháng 10.

- Số lượng cơ quan, đơn vị có hồ sơ xử lý quá hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Tháng 11 năm 2024 đã giảm 03 đơn vị so với Tháng 10; hồ sơ quá hạn thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị cấp xã chiếm tỉ lệ cao. Tổng số hồ sơ đã giải quyết nhưng quá hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên toàn tỉnh trong Tháng 11 có 37 hồ sơ.

### 3. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã tiếp tục quan tâm chỉ đạo việc xử lý hồ sơ TTHC cho cá nhân, tổ chức đảm bảo về thời hạn giải quyết; truy cập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để tra cứu danh sách các cán bộ, công chức giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính quá hạn, của cơ quan, đơn vị mình, chỉ đạo thực hiện nghiêm việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp quá hạn; gửi báo cáo giải trình nguyên nhân quá hạn, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Nội vụ để phục vụ theo dõi, đánh giá kiểm điểm, bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm.

- Rà soát các hồ sơ giải quyết quá hạn trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đối chiếu với số liệu hồ sơ giải quyết quá hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, nếu trên Hệ thống của tỉnh không xử lý quá hạn thì có văn bản gửi Sở Thông tin và Truyền thông để được hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời.

- Các cơ quan, đơn vị giải quyết dứt điểm các hồ sơ đang xử lý quá hạn; đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để tránh tình trạng quá hạn trong giải quyết TTHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình trong thời gian tới; nghiêm túc khắc phục, chấn chỉnh tình trạng quá hạn, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những thiếu, tiêu cực và kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ TTHC.

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan có giải pháp hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh trong việc đồng bộ trạng thái xử lý hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trên đây là Báo cáo tiến độ giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia và danh sách các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn trong Tháng 11 năm 2024; Văn phòng UBND tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để nắm và chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh<sub>(ĐT)</sub>;
- Cổng DVC trực tuyến tỉnh (Sở TT&TT);
- Lưu: VT, KSTT<sub>(ĐT)</sub>.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Lê Thanh Bình**

**Phụ lục I**  
**DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ HỒ SƠ ĐANG XỬ LÝ QUÁ HẠN**  
**TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA THÁNG 11/2024**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-VPUB ngày /12/2024 của Văn phòng UBND tỉnh)*

*Đơn vị tính: hồ sơ*

<b>STT</b>	<b>Tên cơ quan, đơn vị, địa phương</b>	<b>Tổng số hồ sơ đang xử lý quá hạn Tháng 11</b>
<b>I</b>	<b>Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh</b>	
<b>1</b>	Sở Giao thông vận tải	1
<b>2</b>	Sở Thông tin và Truyền thông	4

**Phụ lục II**  
**DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG GIẢI QUYẾT HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUÁ HẠN**  
**TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT TTHC CỦA TỈNH TRONG THÁNG 11/2024**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-VPUB ngày tháng 12 năm 2024 của Văn phòng UBND tỉnh)*

TT	Tên cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số hồ sơ đã giải quyết	Số hồ sơ giải quyết đúng hạn	Số hồ sơ giải quyết quá hạn	Tỷ lệ hồ sơ quá hạn (%)	Ghi chú
<b>A</b>	<b>CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND TỈNH</b>					
<b>B</b>	<b>UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ</b>					
<b>I</b>	<b>Huyện Mường Nhé</b>					
1	UBND xã Mường Toong	28	27	1	3,57	
2	UBND xã Nậm Vì	28	27	1	3,57	
<b>II</b>	<b>Huyện Mường Chà</b>					
1	UBND huyện Mường Chà	88	87	1	1,13	
2	UBND xã Sa Lông	24	22	2	8,33	
3	UBND xã Sá Tổng	75	74	1	1,35	
4	UBND thị trấn Mường Chà	25	24	1	4	
<b>III</b>	<b>Huyện Mường Ảng</b>					
1	UBND xã Mường Đăng	21	19	2	9,5	
<b>IV</b>	<b>Huyện Điện Biên Đông</b>					
1	UBND xã Phình Giàng	15	13	2	13,3	
2	UBND xã Nong U	19	18	1	5,26	
3	UBND xã Pu Nhi	39	37	2	5,12	

4	UBND xã Chiềng Sơ	33	27	6	18,2	
<b>V</b>	<b>Huyện Tuần Giáo</b>					
1	UBND xã Tỏa Tình	13	12	1	7,69	
2	UBND xã Quài Nưa	47	45	2	4,25	
3	UBND xã Ta Ma	19	18	1	5,26	
<b>VI</b>	<b>Huyện Điện Biên</b>					
1	UBND xã Thanh An	28	27	1	3,57	
2	UBND xã Noong Luống	21	19	2	9,5	
<b>VII</b>	<b>Tp. Điện Biên Phủ</b>					
1	UBND thành phố Điện Biên Phủ	879	877	2	0,22	
2	UBND xã Nà Tấu	40	39	1	2,5	
3	UBND phường Nam Thanh	61	58	3	4,91	
4	UBND phường Tân Thanh	59	58	1	1,69	

---